

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:107/2026/HS-ST
Ngày: 15/9/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Vũ và bà Trần Thị Thúy Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phùng Nam Hải - Thư ký viên chính Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2026/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2026 đối với bị cáo:

Mai Việt P, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1998 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn N, xã L, tỉnh Quảng Trị (Nay là: Thôn T, xã L, tỉnh Quảng Trị); CCCD số 045098008905; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai H, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1977;

Tiền án: Bản án số: 79/2021/HS-ST ngày 16/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị (Nay là: Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị) xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (chấp hành xong hình phạt ngày 16/12/2022; chưa chấp hành xong phần quyết định khác của bản án).

Tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 10/2024/QĐ-TA ngày 13/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị (Nay là: Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị) chấp hành xong ngày 27/9/2025.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/6/2026 cho đến nay tại Phân trại tạm giam Hướng Hóa thuộc Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Q, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 13/6/2024, Mai V Pháp bị Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị (Nay là: Tòa án

nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị) ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng kể từ ngày 27/6/2024 đến ngày 27/9/2025. Sau khi hoàn thành cai nghiện bắt buộc, Pháp được đưa vào diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số: 1441/QĐ-UBND ngày 03/10/2025, của Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Quảng Trị trong thời hạn từ ngày 03/10/2025 đến ngày 03/10/2027.

Tuy nhiên, đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25/5/2026. Pháp lại nảy sinh ý định sử dụng trái phép chất ma túy nên đi đến khu vực cầu T, xã L, tỉnh Quảng Trị mua của một thanh niên không xác định được lai lịch 03 viên ma túy với giá 50.000 đồng rồi đưa về khu vực phía sau nhà bếp của mình. Tại đây, P lấy một chai nhựa trong suốt, trên thân chai có gắn ống hình trụ tròn quán bằng tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng; mảnh giấy kẽm; bật lửa ga sử dụng một mình hết số ma túy vừa mua được. Sau khi sử dụng ma túy xong, P vứt toàn bộ dụng cụ sử dụng ma túy xuống rãnh thoát nước tuyến đường Quốc lộ 9 đoạn qua thôn N, xã L, tỉnh Quảng Trị. Đến 14 giờ 00 phút ngày 26/5/2026, Công an xã L tiến hành kiểm danh, kiểm diện và kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của đối với Pháp, cho kết quả dương tính. Công an xã L đã tiến hành lập biên bản, thu giữ, niêm phong mẫu nước tiểu của Pháp.

Kết luận giám định số: 1125/KL-KTHS ngày 04/6/2026 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng kết luận: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine và A (là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Methamphetamine) trong mẫu nước tiểu ghi thu của Mai Việt P (ký hiệu L1) gửi giám định”.

Cáo trạng số: 56/CT-VKSQTI-KV7 ngày 24/8/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Mai Việt P về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Việt P phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Mai Việt P từ 2 năm 06 tháng đến 02 năm 9 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Mai Việt P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ, không tham gia tranh luận gì đối với luận tội của Viện kiểm sát và bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị, Điều tra viên và Kiểm sát viên khu vực 7, tỉnh Quảng Trị: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo có đủ căn cứ xác định: Bị cáo Mai Việt P là người đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số: 1441/QĐ-UBND ngày 03/10/2025, của Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Quảng Trị trong thời hạn từ ngày 03/10/2025 đến ngày 03/10/2027. Ngày 25/5/2026, tại thôn N, xã L, tỉnh Quảng Trị (Nay là: Thôn T, xã L, tỉnh Quảng Trị), bị cáo Mai Việt P lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Kết luận giám định số 1125/KL-KTHS ngày 04/6/2026 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng kết luận: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine và A (là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Methamphetamine) trong mẫu nước tiểu ghi thu của Mai Việt P (ký hiệu L1) gửi giám định. Vì vậy, hành vi trên của bị cáo Mai Việt P đã cấu thành tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi:

- Tình tiết tăng nặng: Bản án số: 79/2021/HS-ST ngày 16/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị (Nay là: Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị) xử phạt bị cáo Mai Việt P 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 16/12/2022) nhưng chưa chấp hành xong phần quyết định khác của bản án nhưng lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*Tái Phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được tác hại của ma túy, bị cáo có nhân thân xấu; đang trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm mà vẫn đi mua ma túy tiếp tục sử dụng. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo Mai Việt P hiện đang bị tạm giam, cần tiếp tục tạm giam để đảm bảo thi hành án.

[4] Về vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, hiện

chưa xác định được nhân thân, lai lịch Cơ quan điều tra đang tiến hành làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo Mai Việt P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mai Việt P phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Mai Việt P 02 năm 06 tháng tù về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Mai Việt P phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/9/2026).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 7;
- Phòng THADS khu vực 7;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Ngọc

